TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 350/2024/ST-HNGĐ
Ngày: 29/11/2024
V/v: *tranh chấp xin ly hôn*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: *Bà* **Phương Thảo**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Vũ Thị Tuyết Mai** và ông **Tạ Quốc Hùng**

- Thư ký phiên tòa: *Bà* **Đặng Thị Minh Hiếu**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội *tham gia phiên toà: Ông* **Lê Đức Phương**- Kiểm sát viên

Trong các ngày 28 và 29 tháng 11 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 274/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp "*xin ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 376/*2024*/QĐXX-ST ngày 08 tháng 11 năm *2024* giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn***: Ông ***Piro MP***, sinh năm 1984; Hộ chiếu số: AS20**** do Cơ quan có thẩm quyền của Canada tại Hà Nội cấp ngày 18/02/2022; Thẻ tạm trú số: HM03198**** do Công an T1 cấp ngày 07/4/2023; Nơi thường trú: 4511 C, R, B, Canada; Nơi tạm trú: T1-5 Khu đô thị C, phường P, quận T, thành phố Hà Nội. (SĐT: 0936167911). Có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch: bà Hứa Thị Thu H; Nơi thường trú: Số C T, phường K, quận T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Phiên dịch tự do. Có mặt tại phiên tòa.

2. ***Bị đơn***: Bà ***Nguyễn Hoàng T***, sinh ngày 04/6/1991; Hộ chiếu số: C669**** do Cục Q cấp ngày 19/02/2019; Nơi thường trú: Số F, ngõ H, phố C, phường Q, quận C, thành phố Hà Nội. (SĐT: 097304****). Xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 08 tháng 10 năm 2024, ông ***Piro MP*** có đơn khởi kiện vụ án xin ly hôn, yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

Về hôn nhân: xin ly hôn với bà Nguyễn Hoàng T.

Về con: Ông Piro MP và bà Nguyễn Hoàng T không có con chung.

+ Về tài sản, nhà ở, vay nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Ông Piro MP tự nguyện chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Piro MP trình bày nội dung vụ án như sau:

Về hôn nhân: Hai bên ký kết hôn ngày 09 tháng 10 năm 2023 tại UBND quận C trên cơ sở tự nguyện. Sau đó, vợ chồng chung sống với nhau 10 ngày tại địa chỉ T Khu đô thị C, phường P, quận T, thành phố Hà Nội, Việt Nam. Ngày 20/10/2023, bà Nguyễn Hoàng T đã dời Việt Nam và trở lại Australia sinh sống và làm việc. Trong suốt thời kỳ hôn nhân đến nay, ngoài 10 ngày sau kết hôn, hai bên mới chỉ có hai lần gặp nhau trong 03 ngày Giáng Sinh năm 2023 và một tuần của tháng 2 năm 2024. Trong hai lần gặp nhau đó, hai bên thường cãi vã về mục đích và trách nhiệm vợ chồng trong hôn nhân. Hai bên đã nhiều lần trao đổi để giải quyết bất đồng nhưng mâu thuẫn không được giải quyết mà ngày càng trầm trọng hơn. Ông Piro MP đã nhiều lần yêu cầu bà Nguyễn Hoàng T trở lại Việt Nam và đoàn tụ vợ chồng nhưng bà T đã từ chối và tiếp tục ở lại Australia. Thực chất hai bên đã không còn tình cảm với nhau. Quan hệ tình cảm giữa vợ chồng thực sự đã chấm dứt từ khi bà Nguyễn Hoàng T dời Việt Nam ngày 20 tháng 10 năm 2023.

Ông Piro MP xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên không thể hàn gắn với nhau nữa, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết cho ly hôn.

Về con: Hai bên không có con chung.

+ Về tài sản, nhà ở, vay nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Ông Piro MP tự nguyện chịu toàn bộ án phí xin ly hôn của vụ án, bao gồm cả phần bà Nguyễn Hoàng T phải chịu.

Kèm theo đơn khởi kiện, nguyên đơn đã xuất trình các tài liệu, chứng cứ sau:

1- 01 Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính).

2- Đơn xin xác nhận nơi thường trú, Thông báo về kết quả giải quyết, hủy bỏ đăng ký cư trú.

4- Giấy tờ nhân thân khác.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã mở phiên hợp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng các bên không đến. Bà Nguyễn Hoàng T có lời khai đồng ý ly hôn với ông Piro MP, xác định vợ chồng không có con chung, không yêu cầu giải quyết về tài sản và xin vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và tại phiên tòa.

Tại phiên tòa;

Ông Piro MP, vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, kiên quyết xin ly hôn với bà Nguyễn Hoàng T.

Bà Nguyễn Hoàng T đồng ý ly hôn và xin vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm: Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về trình tự giải quyết vụ án; các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Về nội dung, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử: công nhận thuận tình ly hôn của ông Piro MP đối với bà Nguyễn Hoàng T. Về con: xác nhận ông Piro MP và bà Nguyễn Hoàng T không có con chung; về tài sản, nhà ở: ông Piro MP và bà Nguyễn Hoàng T không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; về án phí: ông Piro MP phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Bà Nguyễn Hoàng T có đơn xin vắng mặt. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiền hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Hoàng T.

[2] Về hôn nhân: Ông Piro MP và bà Nguyễn Hoàng T kết hôn tự nguyện, không vi phạm điều cấm nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, ông Piro MP và bà Nguyễn Hoàng T xác định vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không cùng chung sống với nhau. Hai bên cùng xác định tình cảm không còn, ông Piro MP xin ly hôn, bà Nguyễn Hoàng T đồng ý. Do đó, Tòa án

giải quyết công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015.

[3] Về con chung: Ông Piro MP và bà Nguyễn Hoàng T không có con chung.

[4] Về tài sản: Bà Nguyễn Hoàng T và ông Piro MP không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản khi ly hôn nên Tòa án không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, ông Piro MP phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Căn cứ vào Điều 27, 63, 227, 220, 264, 266, 267, 273, 278, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 19, 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1- Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Piro MP và bà Nguyễn Hoàng T.

2- Về nuôi con chung: Bà Nguyễn Hoàng T và ông Piro MP không có con chung.

3- Về chia tài sản: ông Piro MP và bà Nguyễn Hoàng T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4- Về án phí: Ông Piro MP phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0023935 ngày 07.10.2024 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Ông Piro MP đã nộp xong tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Cục THADS TP Hà Nội (án có hiệu lực);
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu.

Phương Thảo